

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM KHÊ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- hạnh phúc**

Bản án số 60/2017/HSST
Ngày 25-11-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ - TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Thắng

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Tâm

2. Bà Đỗ Thị Kim Quý

-Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Đỗ Trọng Tú -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Nga- Kiểm sát viên.

Ngày 25/11/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 55/2017/HSST, ngày 02/11/2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2017/QĐXX-ST ngày 13/11/2017 đối với bị cáo:

NGUYỄN XUÂN S -sinh năm 1981 tại xã S, huyện C, tỉnh Phú Thọ; cư trú tại: Khu X1, xã S, huyện C, tỉnh Phú Thọ; tên gọi khác: không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; con ông Nguyễn Xuân C- sinh năm 1950 và bà Hoàng Thị V (Đã chết); có vợ là Hoàng Thị T- sinh năm 1983 và 01 con sinh năm 2006; tiền sự, tiền án: Không; danh chỉ bản số 104 do Công an huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ lập ngày 19/6/2017; bị bắt tạm giữ ngày 19/6/2017, chuyển tạm giam từ ngày 22/6/2017 đến nay. Hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Đào Ngọc T- sinh năm 1974; cư trú tại: Khu G, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

2. Chị Đào Thị Thu H- sinh năm 1996; cư trú tại: Khu G, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại bản cáo trạng số 61/KSĐT-TA, ngày 03/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê- tỉnh Phú Thọ đã quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Xuân S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 194 của Bộ luật hình sự với các tình tiết phạm tội như sau: Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 19/6/2017, tại đường liên xóm thuộc khu 1, thị trấn S, huyện C, Công an huyện Cẩm Khê phối hợp với Công an thị trấn S đã phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Xuân S, sinh năm 1981 ở khu xóm C1, xã S, huyện C đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích để bán. Vật chứng thu giữ: 01 gói nilon màu trắng, có viền màu xanh, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu trắng đã qua sử dụng, bên trong kèm theo 01 sim số 01667 605 188; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đen đã qua sử dụng, bên trong kèm theo 01 sim số 0986 703 042; 01 xe máy nhãn hiệu Vision, màu sơn đỏ đã cũ, biển kiểm soát 19G1 – 274.88.

Tại kết luận giám định số 1178/KLGD ngày 20/6/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ, kết luận: “ *Mẫu vật gửi đến giám định ở dạng chất bột, cục màu trắng được chứa trong gói nilon màu trắng, có viền màu xanh, có trọng lượng là 1,333 gam, có Heroine. Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, số thứ tự: 20, Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính Phủ. Hoàn trả lại đối tượng giám định gồm: 1,289 gam chất bột cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau khi giám định cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, được dán kín trong 01 bì giấy có đóng 05 hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ và các chữ ký của giám định viên tư pháp tại các vị trí mép dán*”

Trên cơ sở điều tra đã xác định được như sau: Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 19/6/2017 Nguyễn Xuân S, sinh năm 1981 ở khu xóm C1, xã S, huyện C bắt xe khách đi từ nhà xuống bến xe G, thành phố Hà Nội để mua ma túy về bán cho ai có nhu cầu mua. Khi đi đến bến xe G, S gặp một người đàn ông (S không biết tên, tuổi địa chỉ của người đàn ông này), S hỏi mua của người đàn ông đó 01 gói ma túy với giá 800.000đ. Sau khi mua ma túy xong, S bắt xe khách quay về nhà, về đến đoạn cầu S, huyện C thì S xuống xe khách và dùng điện thoại gọi cho Đào Ngọc T, sinh năm 1974 ở khu G, xã T, huyện C ra đón S về nhà. Khoảng 30 phút sau thì T điều khiển xe máy nhãn hiệu Vision, màu sơn đỏ đã cũ, biển kiểm soát 19G1 – 274.88 ra cầu S để đón S, trên đường về đi đến đoạn đường liên thôn thuộc khu 1, thị trấn S thì bị Công an huyện Cẩm Khê phối hợp với Công an thị trấn S yêu cầu dừng xe, kiểm tra, lúc này S đã tự nguyện giao nộp 01 gói nilon màu trắng, có viền màu xanh, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng đúc ở túi quần sau bên phải mà S đang mặc trên người, Tại chỗ, S khai nhận đây

là số ma túy S mua về nhằm mục đích để bán và S không nói cho T biết việc S đi xuống Hà Nội mua ma túy và đang giữ số ma túy mua được trong người. Sau đó, Nguyễn Xuân S bị Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Cẩm Khê lập biên bản bắt người phạm tội quả tang như đã nêu trên.

Quá trình điều tra, Nguyễn Xuân S cũng khai nhận ngoài hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích để bán nói trên, S còn bán ma túy tổng cộng 04 lần khác cho các đối tượng sau:

Lần 1: Tối ngày 09/6/2017 tại nhà S, S bán cho Đào Ngọc T 01 gói ma túy trị giá 100.000đ;

Lần 2: Tối ngày 15/6/2017 tại nhà S, S bán cho Đào Ngọc T 01 gói ma túy trị giá 200.000đ;

Lần 3: Tối ngày 17/6/2017 tại đường liên thôn thuộc xóm C1, xã S, S bán cho Hà Đức Th, sinh năm 1981 ở khu xóm D, xã S, huyện C 01 gói ma túy trị giá 200.000đ;

Lần 4: Tối ngày 18/6/2017 tại đường liên thôn thuộc xóm C1, xã S, S bán cho Hà Đức Th 01 gói ma túy trị giá 200.000đ.

Về nguồn gốc số ma túy S bán cho T và Th, S cũng khai nhận: Vào ngày 08/6/2017, khi S đi làm thuê tại Hà Nội, S mua số ma túy nói trên với giá 500.000đ của một người đàn ông S không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể. Sau khi mua về, S đã chia nhỏ ra, bán cho T 02 lần, Th 02 lần, số còn lại S đã sử dụng hết cho bản thân, số tiền S bán ma túy được S đã chi tiêu cá nhân hết.

Quá trình điều tra S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nội dung, diễn biến như đã nêu trên. Lời khai, bản kiểm điểm của Nguyễn Xuân S phù hợp với lời khai của Đào Ngọc T và Hà Đức Th, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Xuân S, ngày 21/6/2017, Công an huyện Cẩm Khê đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của S là phù hợp.

Đối với Đào Ngọc T, quá trình điều tra T khai nhận không biết về hành vi S tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích để bán vào ngày 19/6/2017, lời khai của T phù hợp với lời khai của S. T cũng khai nhận số ma túy mà T mua của S vào các ngày 09/6/2017, 15/6/2017 mục đích là để sử dụng cho bản thân (T là đối tượng nghiện ma túy) và đã sử dụng cho bản thân hết. Nên ngày 21/6/2017, Công an huyện Cẩm Khê đã

ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của T là phù hợp.

Đối với Hà Đức Th là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2014, ngày 10/3/2017 Chủ tịch UBND xã S, huyện C đã ra Quyết định số 14/QĐ-UB về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã trong thời hạn 06 tháng đối với Hà Đức Th. Trong thời gian chấp hành, Hà Đức Th đã hai lần mua ma túy của S vào các ngày 17/6/2017, 18/6/2017 mục đích là để sử dụng cho bản thân và Th đã sử dụng cho bản thân hết. Nên ngày 14/7/2017, Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê đã ra Quyết định số 02/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Hà Đức Th vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Quá trình điều tra cũng xác định: chiếc điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL màu đen, đã qua sử dụng, bên trong có 01 sim số 0986703042 của Đào Ngọc T không sử dụng điện thoại vào việc giao dịch mua ma túy với S các lần trước đó nên ngày 19/6/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê đã trả lại tài sản trên cho T.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu VISION, màu sơn đỏ đã cũ, BKS 19G1-274.88 là tài sản hợp pháp của chị Đào Thị Thu H, SN 1996, ở khu G, xã S, huyện C (chị H là con gái của T), ngày 19/6/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê trả lại cho chị H là phù hợp.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm b khoản 2 điều 194; Điểm p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân S từ 07 đến 08 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Xuân S.

Về vật chứng:

Áp dụng: Điều 41 Bộ luật hình sự và Khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự;

-Tịch thu để tiêu hủy 01 bì giấy dán kín số 1178/KLGĐ, được niêm phong, mặt sau có 05 dấu của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Vĩnh Phúc và 03 chữ ký của người tham gia giám định tại vị trí trên mép dán.

-Trả lại cho bị cáo Nguyễn Xuân S 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung đã qua sử dụng, bên trong có 01 sim số 01667605188, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

-Truy thu của bị cáo Nguyễn Xuân S 700.000đồng để sung quỹ Nhà nước.

-Xác nhận Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Khê đã giao trả cho anh Đào Ngọc T 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL; chị Đào Thị Thu H 01 xe mô tô nhãn hiệu VISION, biển kiểm soát 19G1-274.88

Bị cáo Nguyễn Xuân S không tranh luận và có lời nói sau cùng là: Bị cáo rất ân hận về hành vi của bản thân, mong Hội đồng xét xử cho bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm và bị cáo cam đoan không bao giờ vi phạm pháp luật hoặc phạm tội nữa.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1]. Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về căn cứ buộc tội:

Lời khai của bị cáo Nguyễn Xuân S tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ được và các tài liệu khác có trong hồ sơ, nên có đủ cơ sở để kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 09- 19/6/2017, bị cáo Nguyễn Xuân S đã 04 lần bán trái phép chất ma túy cho người khác, thu được số tiền 700.000đồng và 01 lần tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích bán cho người khác đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Xuân S đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung là phạm tội nhiều lần theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 194 của Bộ luật hình sự. Do vậy, quyết định truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo Nguyễn Xuân S là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý, sử dụng chất ma túy của nhà nước, góp phần làm lan truyền tệ nạn nghiện hút ma túy; xâm phạm trật tự, an toàn xã hội và thuộc trường hợp rất nghiêm trọng.

[4]. Về nhân thân: Bị cáo không có tiền sự, tiền án, nhưng là người nghiện ma túy.

[5]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng, nhưng được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 điều 46 của Bộ luật hình sự là: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và 01 tình

tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 điều 46 của Bộ luật hình sự là: bố đẻ bị cáo có công với cách mạng, được tặng thưởng Huân chương chiến sỹ giải phóng hạng 3, Huy chương kháng chiến hạng nhất.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, trên cơ sở để phục vụ công tác đấu tranh chống, phòng ngừa chung tội phạm và tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm, cần chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là áp dụng hình phạt tù với mức đủ để các bị cáo tỉnh ngộ, sớm cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 194 của Bộ luật hình sự, thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, kết quả xác minh của Cơ quan điều tra cho thấy bị cáo sống cùng bố, mẹ đẻ và không có tài sản riêng. Do vậy, cần chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Xuân S.

[7]. Về xử lý vật chứng: Điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung thu giữ là tài sản hợp pháp của bị cáo S, không liên quan tới tội phạm, cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án; 700.000đồng mà bị cáo S thu được từ việc bán ma túy cho các anh Đào Ngọc T, Hà Đức Th, cần truy thu sung quỹ nhà nước; Sổ chất bột cục màu trắng có chứa chất ma túy Heroin còn lại sau giám định đựng trong bì niêm phong, là vật cấm lưu hành, cần tịch thu để tiêu hủy; Điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL, xe mô tô biển kiểm soát 19G1-274.88 đã thu giữ không liên quan tới tội phạm, nên Cơ quan CSĐT trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định của pháp luật, cần xác nhận.

8. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Xuân S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý trách nhiệm hình sự đối với các anh Đào Ngọc T, Hà Đức Th với lý do như bản cáo trạng nêu trên, là đúng quy định của pháp luật, cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm b Khoản 2 Điều 194; Điểm p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Xuân S 08 (Tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 19/6/2017.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng: Điều b, c Khoản 1 và Khoản 2 điều 41 của Bộ luật hình sự; Khoản 1 và Điều a, b, c Khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu để tiêu hủy 01 bì niêm phong số 1178/KLGĐ ngày 20/6/2017, có đóng 05 dấu của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của giám định viên tư pháp tại các mép dán bên trong có 1,289 gam chất bột cục màu trắng có chứa chất ma túy Heroin (Theo biên bản giao vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê ngày 03/11/2017).

- Truy thu của bị cáo Nguyễn Xuân S 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng) để sung quỹ Nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Xuân S 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màu trắng đã qua sử dụng, bên trong có 01 sim số 01667605188 (Theo biên bản giao vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê ngày 03/11/2017) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Xác nhận Cơ quan CSĐT- Công an huyện Cẩm Khê đã trả lại cho anh Đào Ngọc T 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL; chị Đào Thị Thu H 01 xe mô tô nhãn hiệu VISION, biển kiểm soát 19G1-274.88 (Theo biên bản về việc trả lại tài sản ngày 19/6/2017 lưu trong hồ sơ vụ án).

3. Về án phí:

Áp dụng các khoản 1, 2 điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Xuân S phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo Nguyễn Xuân S có mặt được quyền kháng cáo đến Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cẩm Khê;
- Trại tạm giam CA tỉnh Phú Thọ;
- CA huyện Cẩm Khê;
- THADS huyện Cẩm Khê;
- THAHS;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ+VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Thắng